**ĐỀ ĐẠT**

**GV: Lê Phương Hằng**

**Email: phuonghangle80@gmail.com**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**Năm học: 2023 – 2024**

**Môn: Ngữ văn 6**

*Thời gian làm bài 90 phút*

**I. MỤC ĐÍCH ĐỀ KIỂM TRA**

**1. Năng lực**

- Đánh giá được mức độ nhận biết và thông hiểu đặc trưng thể loại trong phần đọc hiểu ngữ liệu ngoài SGK và tri thức tiếng Việt, khả năng diễn đạt, hành văn và cách rút ra ý nghĩa của các văn bản truyện. Phạm vi kiến thức gồm:

**+ Phần Đọc - hiểu:** Thể loại thơ tự do.

**+ Phần Tiếng Việt:** Các biện pháp tu từ, nghĩa của từ ngữ trong ngữ cảnh.

- Đánh giá mức độ vận dụng trong phần viết:

+ Viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ.

- Rèn luyện kĩ năng diễn đạt, trình bày.

**2. Phẩm chất:**

- Yêu nước, nhân ái, trung thực, chăm chỉ.

**II. HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA**

- Hình thức: Tự luận.

- Cách tổ chức kiểm tra: HS làm bài kiểm tra trong 90 phút.

**III. MA TRẬN & BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

**1. Ma trận:**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | | **Vận dụng** | | | **Vận dụng cao** | | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | | **TL** | **TNKQ** | | **TL** |  | |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ có yếu tố tự sự, miêu tả. | **4**  (20%) | **0** | **3**  (15%) | **1**  (10%) | **0** | | **1 – 2** (15%) | **0** | |  | **60** | |
| **2** | **Viết** | Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ. | 0 | 1\*  (5%) | 0 | 1\*  (20%) | 0 | | 1\*  (10%) | 0 | | 1\*  (5%) | 40 | |
| **Tổng** | | | ***20*** | ***5*** | ***15*** | ***30*** | ***0*** | | ***25*** | ***0*** | | ***5*** | **100** | |
| **Tỉ lệ %** | | | **25%** | | **45%** | | | **25%** | | | **5%** | | | **100** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **70%** | | | | | **30%** | | | | | |

**2. Bảng đặc tả**

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6; THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

| **T** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/**  **Đơn vị**  **kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận**  **dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ có yếu tố tự sự và yếu tố miêu tả | **Nhận biết:**  - Nhận biết được nét độc đáo của bài thơ qua ngôn ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ.  - Nhận biết được các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.  - Nhận biết được từ đa nghĩa và từ đồng âm;  **Thông hiểu:**  - Bước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ  - Nêu được chủ đề, tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ thơ  - Nêu được tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.  - Phân tích được tác dụng của từ đa nghĩa và từ đồng âm.  - Xác định được nghĩa văn cảnh của một từ ngữ khi được đặt trong dấu ngoặc kép.  **Vận dụng**:  - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ văn bản gợi ra.  - Đánh giá được giá trị, tác dụng của các yếu tố tự sự, miêu tả trong thơ. | 4TN | 3TN  1TL | 2 TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ | **Nhận biết:** (0.5)  - Đảm bảo cấu trúc của đoan văn trình bày cảm xúc về một bài thơ.  - Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức viết đoạn văn. Biết cách sử dụng ngôi thứ nhất để chia sẻ cảm xúc.  **Thông hiểu:** (2.0)  - Trình bày cảm xúc về bài thơ theo một trình tự hợp lí.  - Dẫn chứng các từ ngữ, hình ảnh gợi cảm xúc trong bài thơ.  - Sử dụng các từ ngữ để tạo sự liên kết chặt chẽ giữa các câu, tạo sự mạch lạc cho đoạn văn.  **Vận dụng:** (1.0)  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  - Nêu được cảm xúc, ý nghĩa của bài thơ đối với bản thân.  **Vận dụng cao:** (0.5)  Viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đoc một bài thơ. Đoạn văn có lối viết sáng tạo, truyền được cảm hứng cho người đọc. |  |  |  | 1TL**\*** |
| **Tổng** | |  |  | **4TN** | **3TN 1TL** | **1-2**  **TL** | **1TL** |
| ***Tỉ lệ%*** | |  |  | **25%** | **45%** | **25%** | **5%** |
| **Tỉ lệ chung** | |  |  | **70%** | | **30%** | |

**IV/ ĐỀ KIỂM TRA**

| UBND HUYỆN HOÀ VANG | **KIỂM TRA GIỮA KÌ II** |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**  **NGUYỄN VĂN LINH** | **NĂM HỌC 2023 - 2024** |
|  | **MÔN NGỮ VĂN LỚP 6** |
|  | *Thời gian làm bài: 90 phút (Không kể thời gian giao đề)* |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

*Mẹ!*

*Cái tiếng gọi mà từ khi bập bẹ*

*Đến lúc trưởng thành*

*Con vẫn chưa hiểu hết chiều sâu (1)*

*Mẹ!*

*Có nghĩa là bắt đầu*

*Cho sự sống, tình yêu, hạnh phúc (2)*

*Mẹ!*

*Có nghĩa là duy nhất*

*Một bầu trời*

*Một mặt đất*

*Một vầng trăng*

*Mẹ không sống đủ trăm năm*

*Nhưng đã cho con dư dả nụ cười và tiếng hát […] (3)*

*Mẹ!*

*Có nghĩa là ánh sáng*

*Một ngọn đèn thắp bằng máu con tim*

*Cái đóm lửa thiêng liêng*

*Cháy trong bão bùng, cháy trong đêm tối (4)*

*Mẹ!*

*Có nghĩa là mãi mãi*

*Là cho - đi - không - đòi - lại - bao - giờ*

*Cổ tích thường bắt đầu từ: “Ngày xưa có một công chúa...” hay “Ngày xưa có một vị vua...”*

*Cổ tích còn bắt đầu từ: “Ngày xưa có mẹ...”. (5)*

(Trích *Ngày xưa có mẹ,* Thanh Nguyên)

**Lựa chọn đáp án đúng nhất:**

**Câu 1.** *(0,5 điểm)* Văn bản trên được viết theo thể thơ nào?

A. Thơ tự do.

C. Thơ lục bát.

B. Thơ bốn chữ.

D. Thơ năm chữ.

**Câu 2.** *(0,5 điểm)* Trong đoạn thơ thứ ba, tác giả đã khẳng định mẹ là duy nhất qua các sự vật nào?

A. Bầu trời, mặt đất, ngọn đèn.

C. Bầu trời, mặt đất, vầng trăng.

B. Bầu trời, mặt đất, đóm lửa.

D. Bầu trời, mặt đất, nụ cười.

**Câu 3.** *(0,5 điểm)* Cho hai câu sau:

*(1) Một* ***mặt*** *đất*

*(2)* ***Mặt*** *em sao lấm lem quá!*

Từ *mặt* trong câu (1) và (2) là

A. Từ đồng âm.

C. Từ đa nghĩa.

B. Từ đồng nghĩa.

D. Từ trái nghĩa.

**Câu 4.** *(0,5 điểm)* Bài thơ là lời của ai nói với ai?

A. Bài thơ là lời của người mẹ nói với con.

B. Bài thơ là lời của tác giả nói với con.

C. Bài thơ là lời của người con nói với mẹ.

D. Bài thơ là lời của người con nói với tác giả.

**Câu 5.** *(0,5 điểm)* Nội dung chính của văn bản trên là gì?

1. Ca ngợi tình đoàn kết mà những người bạn dành cho nhau.
2. Ca ngợi tình yêu thương giữa những con người trong xã hội.
3. Ca ngợi tình cảm yêu thương nhau của những người thân trong gia đình.
4. Ca ngợi vị trí của người mẹ trong lòng mỗi người con.

**Câu 6.** *(0,5 điểm)* Người con trong bài thơ dành tình cảm như thế nào cho mẹ?

A. Người con ngưỡng mộ mẹ vì người mẹ của mình quá tài năng và giỏi giang.

B. Người con dành tình cảm nhớ mong, chờ đợi cho người mẹ đang đi làm.

C. Người con dành tình yêu thiêng liêng, cao quý cho mẹ, vì mẹ là duy nhất.

D. Người con mến mộ, yêu thích mẹ bởi vì mẹ là người bạn thân thiết của mình.

**Câu 7.** *(0,5 điểm)* Yếu tố tự sự và miêu tả trong văn bản trên là….

1. Phương tiện để nhà thơ kể về những điều mình đã trải qua với mẹ.
2. Phương tiện để nhà thơ mô tả hiện thực cuộc sống đang diễn ra.
3. Phương tiện để nhà thơ hoài niệm, nhớ về gia đình thân yêu của mình.
4. Phương tiện để nhà thơ bày tỏ tình cảm, cảm xúc, suy tư về vai trò của mẹ.

**Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 8.** *(0,5 điểm)* Nêu tác dụng của biện pháp tu từ điệp từ được sử dụng trong đoạn thơ:

*Mẹ!*

*Có nghĩa là duy nhất*

*Một bầu trời*

*Một mặt đất*

*Một vầng trăng*

**Câu 9.** *(1,0 điểm)* Qua bài thơ, tác giả muốn gửi đến chúng ta thông điệp gì?

**Câu 10.** *(1,0 điểm)* Hãy nêu những việc em có thể làm để bày tỏ tình cảm của bản thân đối với những người thân yêu nhất? (Trả lời bằng đoạn văn từ 3 đến 5 câu)

**II. VIẾT** ***(4,0 điểm)***

Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) ghi lại cảm xúc của em về một bài thơ mà em yêu thích. *(Lưu ý: không viết những bài thơ có trong sách giáo khoa)*

----------- Hết -----------

| UBND HUYỆN HOÀ VANG  **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**  **NGUYỄN VĂN LINH** | **KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÔN NGỮ VĂN - LỚP 6**  *Thời gian làm bài: 90 phút (Không kể thời gian giao đề)* |
| --- | --- |

**HƯỚNG DẪN CHẤM, BIỂU ĐIỂM, ĐÁP ÁN**

| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | C | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
|  | **8** | - HS nêu được tác dụng của biện pháp điệp từ.  Gợi ý:  + Trong đoạn thơ, điệp từ “một” được lặp lại ba lần, nhằm nhấn mạnh ý nghĩa và sự tồn tại duy nhất của mẹ. Mẹ như là “mặt trời”, “mặt đất”, “vầng trăng” chỉ có một và duy nhất trên đời.  + Góp phần khẳng định tình cảm mà con dành cho mẹ.  HDC  - Học sinh trả lời như đáp án: được 0,5 điểm  - Hs trả lời được 1 ý: được 0, 25 điểm  - Học sinh không trả lời: 0 điểm | 0,5 |
|  | **9** | - HS có thể diễn đạt theo các ý sau:  Gợi ý:   * Mẹ là người đã yêu thương và hi sinh cho chúng ta vô điều kiện. * Tình cảm mẹ dành cho con là tình cảm thiêng liêng, vĩ đại nhất trên cuộc đời này. * Luôn yêu thương và trân trọng người mẹ dấu yêu của mình. * …   HDC  - Học sinh rút ra được 02 bài học trở lên: được 1,0 điểm  - Hs trả lời được 1 bài học: được 0, 5 điểm  - Học sinh không trả lời: 0 điểm  Hs có cách trả lời khác nhưng vẫn thuyết phục và đảm bảo hình thức đoạn văn: cho điểm tối đa | 1,0 |
|  | **10** | - HS trình bày đảm bảo hình thức và dung lượng của đoạn văn và nêu được ít nhất ba hành động đúng đắn, phù hợp thể hiện tình cảm đối với những người thân yêu trong gia đình.  Gợi ý:   * Luôn lắng nghe và thấu hiểu những người thân yêu của mình. * Làm những công việc vừa sức để giúp đỡ, chia sẻ với người thân trong gia đình. * Lấy những người thân yêu làm động lực để phấn đấu, đồng thời cũng trở thành động lực/ điểm tựa tinh thần vững chắc của họ. * …   *HDC*  *- Học sinh nêu được 03 hành động, việc làm trở lên: được 1,0 điểm*  *- Hs trả lời được 2 hành động, việc làm: được 0,75 điểm*  *- Hs trả lời được 1 hành động, việc làm: được 0, 5 điểm*  *- Học sinh không trả lời: 0 điểm*  *Hs có cách trả lời khác nhưng vẫn thuyết phục và đảm bảo hình thức đoạn văn: cho điểm tối đa* | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc của đoạn văn trình bày cảm xúc về một bài thơ.* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ mà em yêu thích.* | 0,5 |
|  | *c.Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ:* HS cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  | - Biết cách sử dụng ngôi thứ nhất để chia sẻ cảm xúc.  - Mở đoạn: Giới thiệu được tên bài thơ, tác giả (nếu có) và nêu cảm xúc chung về bài thơ.  - Thân đoạn: Trình bày cảm xúc về bài thơ theo một trình tự hợp lí.  + Dẫn chứng các từ ngữ, hình ảnh gợi cảm xúc trong bài thơ.  + Sử dụng các từ ngữ để tạo sự liên kết chặt chẽ giữa các câu, tạo sự mạch lạc cho đoạn văn.  - Kết đoạn: Nêu được cảm xúc, ý nghĩa của bài thơ đối với bản thân. | 2,5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng tạo:* Đoạn văn có lối viết sáng tạo, truyền được cảm hứng cho người đọc. | 0,5 |

**BIỂU ĐIỂM DÀNH CHO HỌC SINH KHÓ KHĂN TRONG HỌC TẬP**

| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | C | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
|  | **8** | - HS nêu được tác dụng của biện pháp điệp từ.  Gợi ý: Trong đoạn thơ, điệp từ “một” được lặp lại ba lần, nhằm nhấn mạnh ý nghĩa và sự tồn tại duy nhất của mẹ. | 1,0 |
|  | **9** | - HS nêu được ít nhất một thông điệp ý nghĩa được rút ra từ đoạn trích.  Gợi ý:   * Mẹ là người đã yêu thương và hi sinh cho chúng ta vô điều kiện. * Tình cảm mẹ dành cho con là tình cảm thiêng liêng, vĩ đại nhất trên cuộc đời này. * Luôn yêu thương và trân trọng người mẹ dấu yêu của mình. * … | 1,0 |
|  | **10** | - HS nêu được một hành động thể hiện tình cảm đối với những người thân yêu trong gia đình.  Gợi ý:   * Luôn lắng nghe và thấu hiểu những người thân yêu của mình. * Làm những công việc vừa sức để giúp đỡ, chia sẻ với người thân trong gia đình. * Lấy những người thân yêu làm động lực để phấn đấu, đồng thời cũng trở thành động lực/ điểm tựa tinh thần vững chắc của họ.   … | 0,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc của đoạn văn trình bày cảm xúc về một bài thơ.* | 0,5 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ mà em yêu thích.* | 0,5 |
|  | *c.Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ:* HS cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  | - Biết cách sử dụng ngôi thứ nhất để chia sẻ cảm xúc.  - Giới thiệu được tên bài thơ, tác giả (nếu có) và nêu cảm xúc chung về bài thơ  - Trình bày cảm xúc về bài thơ theo một trình tự hợp lí.  - Dẫn chứng các từ ngữ, hình ảnh gợi cảm xúc trong bài thơ.  - Sử dụng các từ ngữ để tạo sự liên kết chặt chẽ giữa các câu, tạo sự mạch lạc cho đoạn văn.  - Nêu được cảm xúc, ý nghĩa của bài thơ đối với bản thân. | 2,5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,5 |

**Giáo viên ra đề**

**Lê Phương Hằng**